

Số: 29/2022/QĐST-HNGĐ

Tam Đường, ngày 24 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vàng Thị X, sinh năm 1995

Địa chỉ: Bản P1, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu

Nơi tạm trú: Bản CL, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Anh Lò Hòa TR, sinh năm 1994

Địa chỉ: Bản P1, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu

Nơi tạm trú: Bản CL, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vàng Thị X và anh Lò Hòa TR

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị X và anh Lò Hòa TR thuận tình ly hôn

- Việc nuôi con: : Chị Vàng Thị X là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lò Tiến TH, sinh ngày 11/12/2016 cho đến khi cháu TH thành niên

(đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Anh Lò Hòa TR không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lò Hòa TR có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Vàng Thị X và anh Lò Hòa TR không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vàng Thị X và anh Lò Hòa TR mỗi người phải chịu 75.000 VNĐ (*Bảy mươi lăm nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Vàng Thị X tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền trên mà anh Lò Hòa TR phải nộp. Tổng cộng chị Vàng Thị X phải nộp 150.000 VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Vàng Thị X đã nộp 300.000 VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0000163 ngày 04 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, nay 150.000 đồng chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, chị Vàng Thị X được trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Tam Đường;
- Chi cục THADS huyện Tam Đường;
- UBND xã MS, huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thanh Bắc